

VAY TIỀN MUA CHỨNG KHOÁN



Danh mục cho vay hơn 200 mã cổ phiếu
Áp dụng từ ngày 1/9/2015

Tương đương 10,8%/năm

1 GIAO DỊCH KÝ QUỸ LÀ GÌ

Giao dịch ký quỹ (Margin) là việc khách hàng (KH) sử dụng tiền vay của công ty chứng khoán (CTCK) để mua chứng khoán. Để đặt lệnh, KH có thể ký quỹ bằng tiền hoặc chứng khoán có sẵn trên tài khoản theo tỷ lệ do Công ty chứng khoán Công thương (VietinBankSc) quy định.

Tài khoản thông thường: **007Cxxxxxx1**

Tài khoản ký quỹ (TKKQ): **007Cxxxxxx6**

VÍ DỤ

Giả sử KH có 35 triệu đồng trên tài khoản.
Tỷ lệ ký quỹ ban đầu của nhà đầu tư là 50%.
Điều này có nghĩa là KH có sức mua tới 70 triệu đồng.
Trong đó:
35 triệu là vốn tự có của KH và 35 triệu đồng là phần vốn được vay. Và KH có nghĩa vụ trả lãi vay trên khoản tiền 35 triệu đồng này, đồng thời toàn bộ số cổ phiếu được mua sẽ được dùng làm tài sản thế chấp.

THỜI GIAN VAY	LÃI SUẤT VAY
90 ngày Gia hạn 90 ngày tiếp theo	0.03%/ngày tương đương 10,8%/năm Lãi suất gia hạn: 150% lãi suất trong hạn

2 MỘT SỐ THUẬT NGỮ

Tỷ lệ ký quỹ ban đầu (IM) là giá trị tối thiểu bằng tiền hoặc chứng khoán mà KH đặt vào trên tổng giá trị giao dịch chứng khoán đặt mua.

Tổng tài sản (Asset) bao gồm toàn bộ tiền mặt và tổng giá trị thị trường của các cổ phiếu (LMV) được dùng làm tài sản thế chấp trên tài khoản ký quỹ của KH.

Giá trị tài sản ròng (Equity) bằng Tổng tài sản - Dư nợ vay + Tiền bán chứng khoán sẽ nhận về trên tài khoản ký quỹ.

Giá trị ký quỹ yêu cầu (MR) là giá trị tài sản ròng mà CTCK yêu cầu KH phải có để duy trì Tài khoản ký quỹ (= LMV * IM).

Giá trị tài sản ròng vượt mức ký quỹ (EE) là giá trị tài sản ròng còn lại của KH sau khi trừ đi giá trị ký quỹ yêu cầu (=Equity - MR).

Sức mua (PP) là giá trị mà CTCK cấp cho KH căn cứ vào giá trị tài sản ròng vượt mức ký quỹ và Tỷ lệ ký quỹ ban đầu của KH (=EE/IM).

3 QUY ĐỊNH TỶ LỆ KÝ QUỸ

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)
1	Tỷ lệ ký quỹ ban đầu (IM)	50
2	Tỷ lệ ký quỹ duy trì (bắt buộc) (IMbb)	35
3	Tỷ lệ ký quỹ xử lý (IMxl)	30

4 CÁC TỶ LỆ PHẢI DUY TRÌ TRÊN TKKQ

Tỷ lệ ký quỹ duy trì (bắt buộc) (IMbb)

Khi tỷ lệ ký quỹ hiện tại của KH giảm xuống dưới tỷ lệ này, KH phải bổ sung tài sản bảo đảm (TSBD) và/hoặc trả bớt một phần hoặc toàn bộ nợ vay để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ hiện tại không thấp hơn tỷ lệ ký quỹ bắt buộc.

$$\text{Giá trị ký quỹ bắt buộc (Call Margin)} = \text{LMV} * \text{IMbb}$$

Tỷ lệ ký quỹ xử lý (IMxl)

Khi tỷ lệ ký quỹ hiện tại của KH giảm xuống dưới tỷ lệ này, CTCK có toàn quyền quyết định bán phần hoặc toàn bộ TSBD trên TKKQ để thu hồi nợ vay, đảm bảo tỷ lệ ký quỹ hiện tại không thấp hơn tỷ lệ ký quỹ bắt buộc.

$$\text{Giá trị ký quỹ xử lý (Call ForceSell)} = \text{LMV} * \text{IMxl}$$

TH	Tỷ lệ ký quỹ hiện tại (IMht)	So sánh Equity và giá trị Call/force	Xử lý tình huống
1		Call Margin > Equity	Nằm trong giới hạn cho phép
2	IMxl < IMht IMht < IMbb	Call Margin ≤ Equity	Xuất hiện cảnh báo, yêu cầu KH nộp bổ sung tài sản bảo đảm
3	IMht < IMxl	Call ForceSell ≤ Equity	Bán tài sản thu nợ
4	Món vay sắp đến hạn	Yêu cầu KH thanh toán món vay đúng hạn hoặc bán tài sản thu nợ	

VÍ DỤ

KH có 50 triệu đồng và đặt lệnh mua với giá trị là 100 triệu đồng.

Số tiền KH vay VietinBankSc sẽ là 50 triệu đồng.

Tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 50/100 = 50%.

Giả sử chứng khoán mua bị giảm giá 30%, tổng giá trị chứng khoán còn lại bằng (100% - 30%) x 100 triệu = 70 triệu đồng.

Tổng tài sản ròng sau khi trừ nợ vay của KH = 70 triệu - 50 triệu = 20 triệu đồng.

Giá trị ký quỹ tối thiểu yêu cầu là 70 triệu x 35% = 24,5 triệu đồng.

Số tiền KH phải bổ sung = 24,5 triệu - 20 triệu = 4,5 triệu đồng.

5 HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Đăng nhập

Cách 1: KH nhập số TKKQ và mật khẩu.

Cách 2: KH đăng nhập tài khoản thường, tại mục "Tài khoản giao dịch" chọn TKKQ.

Chuyển khoản tiền/chứng khoán giữa TK thường và TKKQ

Tại mục "Tiện ích" KH có thể chuyển tiền/chứng khoán giữa hai tài khoản.

Các Thuật ngữ cần biết hiển thị trên TKKQ

Dư nợ cho vay tạm tính: Số tiền KH đang vay của công ty chứng khoán.

Sức mua: Số tiền tối đa KH có thể đặt mua chứng khoán (tương ứng với tỷ lệ ký quỹ của mã chứng khoán mà KH đặt mua).

Số tiền có thể rút: hiển thị số tiền KH có thể rút.

Cảnh báo: hiển thị số tiền/giá trị chứng khoán KH phải nộp để đưa TKKQ về mức an toàn.

Tại Tab "CỔ PHIẾU ĐƯỢC MUA KÝ QUỸ": KH có thể biết chi tiết danh mục chứng khoán được cho vay ký quỹ và tỷ lệ ký quỹ của từng mã chứng khoán.

6 GIAO DỊCH KÝ QUỸ TẠI VIETINBANKSC

Thủ tục đơn giản, tiện lợi, nhanh chóng:

- Giao dịch ngay sau khi ký Hợp đồng mở tài khoản giao dịch ký quỹ tại một trong gần 100 điểm giao dịch của VietinBankSc trên toàn quốc.

- Không cần chứng minh năng lực tài chính, áp dụng cho tất cả các KH.

- Chỉ trả lãi trên số ngày sử dụng tiền vay. Phần mềm tự động thu nợ khi TKKQ có tiền.

- Hệ thống tự động tính sức mua cho KH ngay khi có biến động số dư trên tài khoản ký quỹ.

- Đặt lệnh giao dịch ký quỹ trên tất cả các kênh như tài khoản thông thường.

MỌI THẮC MẮC VUI LÒNG LIÊN HỆ

Môi giới Miền Bắc

A: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

T: 04.39747438 – 04.39746900

E: Moigioichungkhoan@vietinbanksc.com.vn

Môi giới Miền Nam

A: Số 49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP.HCM

T: 08.38213569

E: hcmoigioichungkhoan@vietinbanksc.com.vn